

Số: 486/QĐ-DBV

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy tắc bảo hiểm Mọi rủi ro tài sản
(Phần thiệt hại vật chất)**

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM DBV

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép số 49/GD/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 23/04/2008 về việc thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không và Giấy phép điều chỉnh số 49/GPDC43/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 06/5/2025 cho phép đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Xét đề nghị của Giám đốc Ban Tài sản Kỹ thuật - Hàng hải

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Mọi rủi ro tài sản (Phần thiệt hại vật chất)**” của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 33/2019/QĐ-BHHK ngày 09/01/2019.

Điều 3. Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, các Ban, Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD (để b/c)
- Lưu VT, Ban TSKT-HH.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NGHIỆP VỤ



Tào Thị Thanh Hoa

QUY TẮC
BẢO HIỂM MỌI RỦI RO TÀI SẢN
(Phần Thiệt hại vật chất)

*(Ban hành theo Quyết định số...~~486~~.../QĐ-DBV ngày 05...tháng...~~6~~...năm 2025 của
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV)*

Trên cơ sở Người được bảo hiểm có tên nêu trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm (sau đây gọi là “Hợp đồng bảo hiểm”) đã trả phí bảo hiểm hoặc đồng ý trả phí bảo hiểm theo yêu cầu, **Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV** (dưới đây gọi là **Bảo hiểm DBV**) đồng ý rằng (việc tuân thủ các quy định, điều kiện, loại trừ nêu trong Quy tắc bảo hiểm này hoặc trong Sửa đổi bổ sung hoặc được diễn đạt theo cách khác, được coi là điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này) nếu có bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào tại địa điểm được bảo hiểm bị tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại về vật chất và bất ngờ do bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ tại bất kỳ thời điểm nào trong Thời hạn bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm, hoặc bất kỳ thời hạn nào tiếp theo sau mà Người được bảo hiểm đã trả thêm phí bảo hiểm và **Bảo hiểm DBV** chấp nhận tái tục hợp đồng bảo hiểm này.

Bảo hiểm DBV sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm giá trị của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất hay thiệt hại vật chất bất ngờ hoặc phần giá trị Thiệt hại vật chất bất ngờ đó (cụm từ “Tổn thất” theo Quy tắc bảo hiểm này sau đây có nghĩa là tổn thất, phá hủy hay hư hại về vật chất một cách bất ngờ). **Bảo hiểm DBV** cũng có thể lựa chọn cách thay thế hoặc phục hồi toàn bộ hoặc một phần tài sản bị thiệt hại đó.

Với điều kiện là trách nhiệm của **Bảo hiểm DBV** trong mọi trường hợp đối với mỗi vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm không vượt quá:

- (i) Số tiền bảo hiểm của mỗi hạng mục được kê khai trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các hạng mục đó;
 - (ii) Bất cứ giới hạn trách nhiệm nào được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm;
- hoặc bất kỳ số tiền bảo hiểm nào được sửa đổi bởi các Sửa đổi bổ sung đính kèm và được xác nhận bởi **Bảo hiểm DBV** hay Đại diện của **Bảo hiểm DBV**.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

I. Các nguyên nhân bị loại trừ

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

1. Tổn thất đối với tài sản được bảo hiểm gây ra bởi:

1.1.

- a. Lỗi thiết kế, nguyên vật liệu có khuyết tật hoặc tay nghề kém, khuyết tật ẩn tì, nội tì của tài sản, quá trình xuống cấp, sự biến dạng hay méo mó, hao mòn và hư hỏng tự nhiên;
- b. Sự gián đoạn hoạt động của các hệ thống cung cấp nước, khí đốt, điện hay nhiên liệu hoặc sự hư hỏng của các hệ thống xử lý chất thải đi đến hay ra khỏi các khu vực được bảo hiểm;

trừ khi Tồn thất hậu quả xảy ra sau đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này và trong trường hợp đó **Bảo hiểm DBV** chỉ chịu trách nhiệm đối với Tồn thất hậu quả phát sinh này.

1.2.

- a. Sụp đổ hoặc rạn nứt các tòa nhà;
- b. Ăn mòn, han gỉ, sự thay đổi của nhiệt độ, độ ẩm, độ khô, mục ruỗng ở trạng thái khô hoặc ướt, nấm mốc, co ngót, bay hơi, giảm trọng lượng, ô nhiễm, nhiễm bẩn, sự thay đổi về màu sắc, mùi vị, kết cấu hay lớp bề mặt, tác động của ánh sáng, sâu mọt, côn trùng, trầy xước hay rách;

trừ khi Tồn thất đó là hậu quả trực tiếp của Thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm hoặc đối với địa điểm chứa các tài sản đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này gây ra.

1.3.

- a. Trộm cắp, ngoại trừ việc trộm cắp xảy ra trong tòa nhà được bảo hiểm có sử dụng bạo lực hoặc vũ lực để đột nhập hoặc tẩu thoát khỏi tòa nhà đó;
- b. Các hành vi gian lận hoặc không trung thực;
- c. Thất lạc không rõ nguyên nhân hoặc thiếu hụt phát hiện được trong quá trình kiểm kê, lưu trữ thông tin sai lạc, thiếu hụt trong khâu cung ứng hay giao nhận nguyên vật liệu, hoặc thiếu hụt do sai sót trong việc ghi chép hành chính hoặc thống kê kế toán;
- d. Nứt, gãy, đổ vỡ hoặc quá nhiệt của nồi hơi, bộ tiết kiệm năng lượng, bình chứa chịu áp, các đường ống dẫn hay giàn ống, rò rỉ ở các mối nối hoặc hư hỏng các mối hàn của nồi hơi;
- e. Hư hỏng hay trục trặc về cơ khí hoặc điện của máy móc hoặc thiết bị;
- f. Vỡ, tràn hoặc rò rỉ nước từ các bể nước, thiết bị chứa hoặc đường ống dẫn nước khi địa điểm được bảo hiểm bị bỏ trống hoặc không được sử dụng;

trừ khi

- (i) Tồn thất xảy ra do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này phát sinh ngay sau đó và trong trường hợp này **Bảo hiểm DBV** chỉ chịu trách nhiệm đối với các Tồn thất phát sinh như vậy;
- (ii) Tồn thất đó là hậu quả trực tiếp của thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm hoặc đối với địa điểm chứa các tài sản đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này gây ra.

1.4.

- a. Xói mòn bờ sông hoặc bờ biển;
- b. Lún, dịch chuyển hay sụt lở đất;
- c. Lún hoặc sụt nền thông thường của các cấu trúc xây dựng mới;
- d. Gió, mưa, mưa đá, tuyết, sương giá, lũ, lụt, cát hoặc bụi tác động đến tài sản có thể dịch chuyển được để ở ngoài trời hoặc trong các toà nhà không được che chắn hoặc đối với tường rào hoặc cổng ngõ;
- e. Sự đóng băng, đông đặc hoặc hao hụt tự nhiên của nguyên vật liệu nấu chảy.

2. Tổn thất xảy ra do hay phát sinh từ:

- 2.1. Bất kỳ hành động cố ý nào hoặc cố thực hiện dù biết trước hậu quả có thể xảy ra của Người được bảo hiểm hay bất kỳ người nào hành động đại diện cho Người được bảo hiểm;
- 2.2. Ngừng công việc, chậm trễ hoặc mất thị trường hay bất kỳ thiệt hại gián tiếp hoặc mang tính chất hậu quả nào khác dưới mọi hình thức.

3. Tổn thất bắt nguồn trực tiếp hay gián tiếp do hoặc có liên quan hoặc là hậu quả của bất cứ sự kiện nào sau đây:

- 3.1. Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch nước ngoài, hành động gây hấn hoặc hoạt động có tính chất chiến tranh (cho dù có tuyên chiến hay không), nội chiến;
- 3.2. Binh biến, bạo động dân sự dẫn đến hoặc có thể phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, hành động quân sự hoặc tiềm quyền;
- 3.3. Hành động khủng bố do một người hoặc nhóm người thực hiện nhân danh hoặc có liên quan tới bất kỳ tổ chức nào;

Khái niệm “khủng bố” dùng trong điểm loại trừ 3.3 này có nghĩa là việc sử dụng bạo lực nhằm mục đích chính trị và bao gồm cả việc sử dụng bạo lực nhằm gây sợ hãi cho công chúng hoặc một bộ phận công chúng;

3.4.

- a. Mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn do bị tịch thu, quốc hữu hóa, bị trưng dụng theo yêu cầu của bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào;
- b. Mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn đối với bất kỳ tòa nhà nào do sự chiếm hữu bất hợp pháp của bất kỳ người nào đối với tòa nhà đó;

Với điều kiện là **Bảo hiểm DBV** sẽ không từ chối trách nhiệm đối với Người được bảo hiểm về những thiệt hại vật chất của tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này xảy ra trước khi mất quyền sở hữu hoặc trong thời gian mất quyền sở hữu tạm thời.

3.5. Phá hủy tài sản được bảo hiểm theo lệnh của bất kỳ cơ quan công quyền nào.

Trong bất kỳ vụ kiện tụng hoặc quá trình tố tụng nào mà **Bảo hiểm DBV** cho rằng do quy định của những điểm loại trừ 3.1, 3.2 và 3.3 nêu trên, mà những tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại bất ngờ nào đó không thuộc phạm vi trách nhiệm của Quy tắc bảo hiểm này thì việc chứng minh những thiệt hại hoặc phá hủy đó được bảo hiểm thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.

4. **Tổn thất bắt nguồn trực tiếp hay gián tiếp do hoặc phát sinh từ hay do hậu quả của hoặc do ảnh hưởng một phần của:**
- a. Nguyên vật liệu vũ khí hạt nhân;
 - b. Phóng xạ ion hóa hoặc nhiễm phóng xạ từ bất kỳ nhiên liệu hạt nhân hoặc chất thải hạt nhân nào do sự đốt cháy nhiên liệu hạt nhân. Riêng đối với điểm loại trừ này, đốt cháy sẽ bao gồm bất kỳ quá trình tự phân hạch hạt nhân nào.

II. Các tài sản bị loại trừ bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm đối với:

1.

- 1.1. Tiền, séc, tem, trái phiếu, thẻ tín dụng, chứng khoán, chứng từ bảo lãnh dưới mọi hình thức, đồ trang sức, đá quý, kim loại quý, vàng bạc, lông thú, các đồ vật quý hiếm, sách hiếm hoặc các tác phẩm nghệ thuật trừ khi được xác nhận riêng là đối tượng được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm;
- 1.2. Kính tám cố định;
- 1.3. Thủy tinh (ngoài kính tám cố định), đồ sứ, đồ gốm, đá cẩm thạch hoặc những vật dễ nứt vỡ khác;
- 1.4. Thiết bị điện tử, máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu;

Tuy nhiên, điểm loại trừ này không áp dụng đối với Tổn thất (không bị loại trừ bởi các điều kiện khác) gây ra bởi các rủi ro như cháy, sét đánh, nổ, máy bay rơi, bạo động, bãi công, công nhân bết xương, những người tham gia vào các hoạt động gây rối lao động, những người có hành động ác ý, đâm va với xe cơ giới hay súc vật, động đất, bão, lũ, lụt, vỡ, tràn nước hay rò rỉ nước từ các bể chứa, thiết bị hay đường ống dẫn nước.

- 2. Hàng hóa ký gửi hay ủy thác, hoặc chứng từ, tài liệu, bản thảo, sổ sách kinh doanh, dữ liệu lưu trữ trong máy tính điện tử, bản mẫu, mô hình, khuôn mẫu, các bản sơ đồ, thiết kế, chất nổ, trừ khi được xác nhận riêng là đối tượng được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.

3.

- 3.1. Xe cơ giới được cấp giấy phép lưu thông trên đường bộ (bao gồm cả thiết bị lắp đặt trên xe), xe kéo, xe moóc, đầu máy xe lửa hoặc đoàn tàu, tàu thủy, máy bay, tàu vũ trụ hoặc các phương tiện tương tự;
- 3.2. Tài sản đang trong quá trình vận chuyển ngoài phạm vi địa điểm được bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm;
- 3.3. Tài sản hoặc kết cấu đang trong quá trình phá dỡ, xây dựng hay lắp đặt và nguyên vật liệu hay vật cung ứng có liên quan đến quá trình đó;
- 3.4. Đất đai (bao gồm lớp đất bề mặt, nền đường, hệ thống thoát nước, cống), đường xe vào, vỉa hè, xa lộ, đường băng, đường sắt, đê, đập, hồ chứa nước, kênh đào, giàn khoan, giếng, đường ống, đường hầm, cầu, ụ cầu, bến cảng, cầu tàu, đê chắn sóng, công trình khai đào, bến tàu, mỏ, tài sản trong hầm lò, tài sản ngoài khơi;
- 3.5. Vật nuôi, mùa màng hoặc cây trồng;
- 3.6. Tài sản bị thiệt hại do quá trình sấy khô hoặc xử lý nhiệt;

- 3.7. Máy móc, thiết bị đang trong quá trình lắp đặt, di chuyển hoặc định vị lại (bao gồm cả việc tháo dỡ và lắp đặt lại) nếu nguyên nhân của thiệt hại có thể được quy là do các hoạt động đó trực tiếp gây ra;
- 3.8. Tài sản đang trong quá trình được tu chỉnh, sửa chữa, kiểm tra, chạy thử, lắp đặt hoặc bảo dưỡng, bao gồm cả nguyên vật liệu và vật tư cung ứng cho các hoạt động này nếu nguyên nhân của thiệt hại được quy là do các hoạt động hoặc công việc được tiến hành đối với các tài sản đó trực tiếp gây ra, trừ khi Tổn thất được gây ra do một nguyên nhân không bị loại trừ và khi đó **Bảo hiểm DBV** chỉ chịu trách nhiệm đối với thiệt hại phát sinh;
- 3.9. Tài sản được bảo hiểm riêng dưới một đơn bảo hiểm khác.
4. Tổn thất đối với tài sản mà tại thời điểm xảy ra Tổn thất đang được bảo hiểm hoặc đáng lẽ ra được bảo hiểm bởi một hay nhiều Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nhưng đã bảo hiểm dưới hợp đồng bảo hiểm tài sản này, trừ phần Tổn thất vượt quá số tiền lẽ ra đã được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nếu như Hợp đồng bảo hiểm hàng hải này chưa có hiệu lực.
5. Tổn thất đối với nồi hơi, các thiết bị tiết kiệm năng lượng, tuốc bin hoặc các loại bình chứa, máy móc hoặc thiết bị sử dụng áp suất hay các chất chứa bên trong các thiết bị này do nổ hoặc vỡ gây.

BẢO HIỂM DƯỚI GIÁ TRỊ

Tại thời điểm xảy ra Tổn thất, nếu tài sản được bảo hiểm có giá trị lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó thì Người được bảo hiểm sẽ được coi là tự bảo hiểm cho chính họ đối với phần chênh lệch giá trị đó và phải tự chịu phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị. Nếu có từ hai hạng mục tài sản được bảo hiểm trở lên thì điều kiện này được áp dụng riêng rẽ đối với từng hạng mục.

MỨC KHẤU TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bồi thường cho các mức khấu trừ được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm đối với mỗi và mọi vụ tổn thất được xác định sau khi áp dụng tất cả các điều kiện và điều khoản khác của Quy tắc bảo hiểm này bao gồm cả điều khoản Bảo hiểm dưới giá trị.

Người được bảo hiểm cam kết rằng trong suốt thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm sẽ không mua bảo hiểm cho mức khấu trừ đã ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Tính đồng nhất

Quy tắc bảo hiểm này, Giấy yêu cầu bảo hiểm, Bản danh mục tài sản tham gia bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và (các) Sửa đổi bổ sung (nếu có) sẽ được coi như là các bộ phận cấu thành của một Hợp đồng bảo hiểm và ý nghĩa của các từ hoặc cụm từ tại bất kỳ mục trong Quy tắc bảo hiểm này hay Hợp đồng bảo hiểm hay (các) Sửa đổi bổ sung sẽ vẫn tiếp tục mang những ý nghĩa đó ở bất cứ nơi nào chúng xuất hiện.

2. Mô tả sai

Nếu Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ người đại diện nào của Người được bảo hiểm khai báo sai lệch về tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này hoặc về bất kỳ

tòa nhà hay địa điểm nào có chứa tài sản đó, hoặc về ngành nghề kinh doanh hay địa điểm nêu trong Quy tắc bảo hiểm này, hoặc có bất kỳ sự khai báo sai lệch nào về các thông tin dùng để đánh giá rủi ro hoặc bỏ sót không khai báo các thông tin đó, **Bảo hiểm DBV** sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với các thiệt hại tài sản bị ảnh hưởng bởi bất kỳ sự mô tả sai, khai báo sai lệch hoặc bỏ sót không khai báo như đề cập ở trên.

3. **Huỷ bỏ hợp đồng bảo hiểm**

Hợp đồng bảo hiểm có thể được chấm dứt vào bất kỳ thời điểm nào theo yêu cầu bằng văn bản của Người được bảo hiểm, khi đó **Bảo hiểm DBV** sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm được tính theo biểu phí tỷ lệ ngắn hạn theo thông lệ dưới đây cho khoảng thời gian hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực.

Bảo hiểm DBV cũng có thể chấm dứt hợp đồng bảo hiểm bằng cách gửi thông báo trước 07 ngày cho Người được bảo hiểm theo địa chỉ mới nhất của Người được bảo hiểm. Trong trường hợp này, **Bảo hiểm DBV** sẽ hoàn trả phần phí bảo hiểm được tính theo tỷ lệ thời gian cho thời hạn bảo hiểm còn lại bị huỷ bỏ tính từ ngày huỷ bỏ bảo hiểm.

4. **Mất quyền lợi**

Người được bảo hiểm sẽ bị mất mọi quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này:

- 4.1. Nếu bất kỳ khiếu nại nào được đưa ra theo Quy tắc bảo hiểm này là gian lận ở bất kỳ khía cạnh nào hoặc bất kỳ sự khai báo sai sự thật nào được tạo ra hoặc dùng để minh chứng cho khiếu nại đó, hoặc Người được bảo hiểm hay người đại diện của Người được bảo hiểm sử dụng bất kỳ thủ đoạn gian lận nào để trục lợi theo Quy tắc bảo hiểm này; hoặc
- 4.2. Nếu khiếu nại đòi bồi thường được đưa ra và bị từ chối và trong vòng 03 tháng kể từ khi bị từ chối không có khởi kiện nào về việc từ chối đó hoặc (trong trường hợp áp dụng việc phân xử trọng tài theo điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này) trong vòng 03 tháng kể từ khi trọng tài chung hoặc các trọng tài riêng hoặc trọng tài trung gian đưa ra phán quyết.

5. **Thế quyền đòi bồi thường**

Bất kỳ Người nào có quyền khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, bằng chi phí của **Bảo hiểm DBV**, phải thực hiện, đồng ý thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành động và biện pháp cần thiết hoặc theo yêu cầu hợp lý của **Bảo hiểm DBV** nhằm thực thi các quyền hay các biện pháp khắc phục, hoặc bảo lưu các quyền thu đòi đền bù hay bồi thường từ các bên thứ ba khác mà **Bảo hiểm DBV** có quyền được thụ hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã chi trả hoặc khắc phục tổn thất hay thiệt hại theo Quy tắc bảo hiểm này dù cho các hành động hay các biện pháp đó có cần thiết hoặc trở nên cần thiết hay không hoặc được yêu cầu trước hoặc sau khi **Bảo hiểm DBV** đã chi trả bồi thường.

6. **Đóng góp bồi thường**

Nếu vào thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này mà Người được bảo hiểm hay bất kỳ ai đã có bất kỳ hợp đồng

bảo hiểm nào khác đang còn hiệu lực đối với toàn bộ hoặc một phần tổn thất đó hay cùng tài sản đó thì **Bảo hiểm DBV** sẽ không bồi thường hoặc đóng góp nhiều hơn phần tổn thất được tính theo tỷ lệ tương ứng trách nhiệm của mình đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó.

7. Trọng tài

Mọi tranh chấp phát sinh từ Quy tắc bảo hiểm này nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa Bảo hiểm DBV và người được bảo hiểm sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

8. Thay đổi và di chuyển

Trong bất kỳ tình huống nào sau đây, hiệu lực bảo hiểm đối với tài sản bị thiệt hại sẽ chấm dứt, trừ trường hợp trước khi xảy ra bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào Người được bảo hiểm đã được Bảo hiểm DBV hoặc Đại diện của Bảo hiểm DBV chấp thuận và cấp Sửa đổi bổ sung bảo hiểm cho các tình huống đó:

- 8.1. Nếu việc kinh doanh hay sản xuất bị thay đổi, hoặc tính chất sử dụng hay những hoàn cảnh khác có ảnh hưởng đến tòa nhà được bảo hiểm hoặc tòa nhà chứa tài sản được bảo hiểm bị thay đổi theo hướng làm tăng thêm rủi ro xảy ra tổn thất hay thiệt hại;
- 8.2. Nếu tòa nhà được bảo hiểm hoặc tòa nhà chứa tài sản được bảo hiểm không có người sử dụng trên 30 ngày liên tục;
- 8.3. Nếu tài sản được bảo hiểm bị di chuyển đến bất kỳ tòa nhà nào hay địa điểm nào ngoài địa điểm được bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm;
- 8.4. Nếu quyền lợi đối với tài sản được bảo hiểm được chuyển giao từ Người được bảo hiểm sang những người khác.

9. Thủ tục yêu cầu bồi thường

Nếu nhận biết được bất kỳ sự kiện nào làm phát sinh hoặc có khả năng phát sinh khiếu nại yêu cầu bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:

9.1. Ngay lập tức

- thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu tổn thất hoặc thiệt hại và thu hồi các tài sản bị thiệt hại;
- thông báo bằng văn bản cho **Bảo hiểm DBV**; và
- thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp thiệt hại do trộm cắp hoặc nghi ngờ là có trộm cắp hoặc các hành động ác ý gây ra.

9.2. Trong vòng 30 ngày hoặc thời hạn lâu hơn tùy vào sự đồng ý bằng văn bản của **Bảo hiểm DBV**, Người được bảo hiểm phải chuyển cho **Bảo hiểm DBV**:

- Giấy yêu cầu bồi thường tổn thất hoặc thiệt hại cùng bảng kê khai chi tiết hợp lý theo thực tế cho phép về các hạng mục hay bộ phận của tài sản bị tổn thất hay thiệt hại kèm giá trị của tổn thất hoặc thiệt hại đối với hạng mục hay bộ phận đó, trên cơ sở giá trị của chúng tại thời điểm xảy ra tổn thất hay thiệt hại;
- Thông báo chi tiết về các hợp đồng bảo hiểm khác, nếu có.

Vào bất kỳ lúc nào, Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải thu thập và cung cấp cho **Bảo hiểm DBV** tất cả bản chính hoặc bản sao các thông tin chi tiết có

liên quan, các sổ sách kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, các hóa đơn, biên lai, tài liệu, bằng chứng và thông tin có liên quan đến khiếu nại đó cũng như nguồn gốc và nguyên nhân gây ra tổn thất hoặc thiệt hại, hoàn cảnh cụ thể xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại và bất kỳ vấn đề nào liên quan đến trách nhiệm hoặc số tiền thuộc trách nhiệm bồi thường của **Bảo hiểm DBV** mà **Bảo hiểm DBV** hoặc đại diện của **Bảo hiểm DBV** có thể yêu cầu một cách hợp lý, cùng với bản cam kết hoặc giấy tờ pháp lý khác khẳng định tính trung thực của khiếu nại và bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại đó.

10. Quyền của **Bảo hiểm DBV**

Khi xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đối với bất kỳ hạng mục tài sản nào được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, **Bảo hiểm DBV** có thể

- Tiếp quản và nắm quyền chiếm giữ toà nhà hay địa điểm nơi tổn thất hoặc thiệt hại đã xảy ra;
- Thu giữ hoặc yêu cầu giao nộp lại cho **Bảo hiểm DBV** bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào của Người được bảo hiểm trong các toà nhà hoặc địa điểm được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất hay thiệt hại;
- Nắm quyền chiếm giữ đối với các tài sản được đề cập ở trên và kiểm tra, phân loại, sắp xếp, di chuyển hoặc thực hiện các biện pháp xử lý khác đối với những tài sản đó;
- Bán bất kỳ tài sản nào đã đề cập ở trên hoặc giao lại những tài sản đó cho các bên liên quan.

Các quyền hạn được quy định theo Điều kiện này có thể được **Bảo hiểm DBV** thực hiện vào bất cứ thời điểm nào cho đến khi Người được bảo hiểm thông báo bằng văn bản xác nhận rằng không khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này hoặc trong trường hợp phát sinh khiếu nại thì các quyền hạn này sẽ chấm dứt khi khiếu nại đòi bồi thường đó đã được xác định thuộc trách nhiệm của **Bảo hiểm DBV** hoặc được rút lại và **Bảo hiểm DBV** trong khi thực hiện quyền hạn này sẽ không phát sinh trách nhiệm đối với Người được bảo hiểm hoặc làm giảm quyền của mình theo các Điều kiện chung của Quy tắc bảo hiểm này trong việc giải quyết khiếu nại bồi thường.

Nếu Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ người nào đại diện cho họ không tuân thủ những yêu cầu của **Bảo hiểm DBV** hoặc ngăn cản hay gây khó khăn cho **Bảo hiểm DBV** trong việc thực hiện các quyền hạn được quy định theo điều khoản này thì mọi quyền lợi của Người được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ bị huỷ bỏ.

Trong bất kỳ trường hợp nào, Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ tài sản bị thiệt hại cho **Bảo hiểm DBV** cho dù tài sản đó đã được **Bảo hiểm DBV** tiếp nhận quyền chiếm giữ hay chưa.

11. Sửa chữa và thay thế

Tùy thuộc vào sự lựa chọn của mình mà **Bảo hiểm DBV** có thể sửa chữa hoặc thay thế toàn bộ hoặc một phần tài sản bị tổn thất hay thiệt hại thay cho việc trả số tiền bồi thường cho tổn thất hay thiệt hại đó, hoặc có thể cộng tác với các công ty bảo hiểm khác thực hiện việc này. Tuy nhiên, **Bảo hiểm DBV** không buộc phải tiến hành sửa chữa lại tài sản hay bộ phận nào của tài sản đó trở lại tình trạng hoàn toàn chính xác

như cũ mà chỉ đến một mức độ hợp lý theo điều kiện thực tế cho phép và trong bất cứ trường hợp nào **Bảo hiểm DBV** cũng sẽ không buộc phải chi trả một số tiền lớn hơn chi phí cần thiết để khôi phục tài sản trở lại tình trạng như lúc bắt đầu xảy ra tổn thất hay thiệt hại hoặc không vượt quá số tiền bảo hiểm cho tài sản đó.

Nếu **Bảo hiểm DBV** quyết định tiến hành sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ tài sản nào như đã đề cập ở trên thì Người được bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải cung cấp cho **Bảo hiểm DBV** các bản vẽ, đặc điểm kỹ thuật, kích thước, số lượng và các thông tin chi tiết liên quan khác mà **Bảo hiểm DBV** yêu cầu và bất kỳ hành động nào đã được **Bảo hiểm DBV** thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện nhằm mục đích sửa chữa hoặc thay thế cũng không được xem là **Bảo hiểm DBV** đã chọn việc sửa chữa hay thay thế đó.

Nếu trong trường hợp **Bảo hiểm DBV** không thể sửa chữa hoặc thay thế tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này do bất kỳ quy định nào của chính quyền địa phương cũng như các quy định khác hiện hành có liên quan đến việc sắp xếp quy hoạch đường phố, hoặc xây dựng các tòa nhà hay những lý do nào khác thì **Bảo hiểm DBV** trong mỗi trường hợp như vậy sẽ chỉ chịu trách nhiệm chi trả một số tiền tương ứng với chi phí cần thiết để sửa chữa hoặc thay thế những tài sản đó nếu tài sản đó có thể được sửa chữa một cách hợp pháp về tình trạng ban đầu như trước khi xảy ra tổn thất.

12. Giới hạn thời gian

Trong bất kỳ trường hợp nào, **Bảo hiểm DBV** cũng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào sau thời hạn 12 tháng kể từ khi xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, trừ khi khiếu nại đó đang là đối tượng được khởi kiện tại Tòa án hoặc cơ quan Trọng tài có thẩm quyền theo quy định pháp luật hiện hành.

13. Các biện pháp phòng ngừa hợp lý

Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải duy trì tài sản được bảo hiểm trong tình trạng được sửa chữa phù hợp và thực hiện mọi biện pháp bảo vệ hợp lý để ngăn ngừa thiệt hại xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm, tuân theo các khuyến nghị hợp lý của **Bảo hiểm DBV** cũng như các quy định của pháp luật và khuyến cáo của nhà sản xuất.

✓ 